

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Y, ngày 18 tháng 9 năm 2020

Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Duy N, sinh năm 1990.

- Bị đơn: Chị Quách Thị Hồng E, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: xóm A, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Điều 212, Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Duy N và Chị Quách Thị Hồng E.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao cháu Bùi Gia H, sinh ngày 19/4/2013 cho Anh Bùi Duy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Giao cháu Bùi Quốc K, sinh ngày 02/9/2017 cho chị Quách Thị Hồng E trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu K trưởng thành (đủ

18 tuổi).

* Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi Duy N và chị Quách Thị Hồng E không ai yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Anh Bùi Duy N và chị Quách Thị Hồng E có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Bùi Duy N và chị Quách Thị Hồng E tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Duy N tự nguyện nhận nộp 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng trước là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006151 ngày 12/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Nay anh N còn được hoàn trả lại 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Y;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương

